

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **145/2023/DS-ST**

Ngày 13-9-2023

Về việc tranh chấp tiền hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lua

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trịnh Hoàng Thám

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mẫn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Trân – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp tiền hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 17, xã Kh A, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị Ph, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 17, xã Kh A, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1954 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 17, xã Kh A, huyện U M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Th trình bày:

Vào ngày 10/8/2019 đương lịch bà có mở một dây hụi, loại hụi 2.000.000 đồng/tháng, gồm có 26 chung, bà Đặng Thị Ph tham gia 01 chung sau đó thì bỏ thăm kêu hốt. Quá trình tham hụi bà Ph đóng đầy đủ đến ngày 15/6/2021 (đương lịch) thì bà Đặng Thị Ph không đóng nữa, tính đến ngày 15/9/2021 đương lịch là mãn hụi. Như vậy bà Ph còn nợ bà 04 tháng tiền hụi chết chưa đóng là 8.000.000 đồng. Bà có yêu cầu bà Ph nhiều lần nhưng cứ hứa hẹn sau đó bà có yêu cầu đến Tổ hoà giải ấp 17, xã Khánh An giải quyết thì bà Đặng Thị Ph đồng ý trả nhưng vẫn không thực hiện theo cam kết. Nay bà yêu cầu bà Ph có trách nhiệm trả cho bà số tiền hụi còn thiếu là 8.000.000 (Tám triệu đồng).

- Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn bà Đặng Thị Ph trình bày:

Bà thừa nhận giữa bà và bà Th có tham gia chơi hụi, đây hụi 2.000.000 đồng khui vào ngày 10 tháng 8 năm 2019 dương lịch bà còn thiếu của bà Th số tiền 8.000.000 đồng. Nhưng bà có tham gia tiếp 01 chân hụi sống của bà Th và sau đó bà có hỏi tiền của bà Th thay cho bà Nguyễn Thị S số tiền 7.500.000 đồng, khi con bà S về thì bà Th có tính toán vốn và lời là 12.000.000 đồng, con bà S hứa lãnh trả cho bà Th thì bà có nói nếu lãnh trả cho bà Th thì bà đồng ý cho bà Nguyễn Thị S số tiền 2.000.000 đồng mà bà S thiếu bà trước đó nhưng con bà S không có trả cho bà Th nên bà Th mới đòi bà. Do bà Th đòi nhiều lần nên bà có nói với bà Th là cho bà S mượn chân hụi sống của bà chơi của bà Th để cho bà Th bán lại cho người khác lấy tiền trả vô số tiền 12.000.000 đồng và bà có thỏa thuận với bà Th nếu lấy chân hụi của bà thì bà Th phải trả cho bà số tiền 2.000.000 đồng mà bà S thiếu bà thì bà Th đồng ý nên trừ vào số tiền hụi 8.000.000 đồng thì bà chỉ còn thiếu bà Th 6.000.000 đồng. Do đó bà chỉ đồng ý trả cho bà Th số tiền hụi còn thiếu là 6.000.000 đồng.

* *Tại biên bản ghi lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày:* trước đây bà có nợ bà Đặng Thị Ph số tiền 12.000.000 đồng, bà Ph có nói là nếu bà trả cho bà Ph số tiền 12.000.000 đồng thì bà Ph cho bà lại số tiền lãi là 2.000.000 đồng trước đó, hiện nay bà Ph kêu trừ số tiền 2.000.000 đồng này vô số tiền thiếu bà Th là không đúng, bà Ph thiếu tiền hụi chết của bà Th thì bà Ph phải có trách nhiệm trả cho bà Th. Khi nào bà Ph trả cho bà Th xong tiền hụi 8.000.000 đồng thì bà sẽ trả cho bà Ph 2.000.000 đồng vì đây là tiền lãi bà Ph tính với bà. Do bà đã lớn tuổi nên bà xin vắng mặt khi Tòa án xét xử.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau trình bày quan điểm:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến ngày đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biếu, phường. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th. Buộc bà Đặng Thị Ph có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Th số tiền hụi còn nợ là 8.000.000 đồng. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành về lệ phí, án phí của Tòa án: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Bà Trần Thị Th khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị Ph trả tiền hụi. Quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp tiền hụi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị S xin Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử

căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà S theo quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Bà Trần Thị Th khởi kiện yêu cầu bà Đặng Thị Ph trả số tiền hui là 8.000.000 đồng. Xét thấy, việc bà Đặng Thị Ph tham gia chơi hui của bà Trần Thị Th là có thật và đã được bà Ph thừa nhận cụ thể bà Ph xác định còn thiếu bà Th số tiền 8.000.000 đồng nhưng bà Th có thiếu lại bà Ph 2.000.000 đồng do bà Th nhận trả nợ thay cho bà Nguyễn Thị S với bà nên đối trừ và chỉ đồng ý trả cho bà Th số tiền 6.000.000 đồng. Thấy rằng việc bà Ph trình bày bà Th có nhận trả nợ thay cho bà S và còn nợ bà Ph lại số tiền 2.000.000 đồng không được bà Th chấp nhận, bà Ph cũng xác định việc thoả thuận trả nợ thay chỉ nói miệng với nhau không có làm giấy tờ, tại biên bản xác minh và biên bản ghi lời khai bà Nguyễn Thị S trình bày số tiền 2.000.000 đồng là tiền lãi bà S nợ bà Ph nhưng trước đó là bà Ph nói cho bà S nay bà Ph không chịu và đòi thì bà đồng ý trả cho bà Ph, không liên quan đến bà Th. Xét lời trình bày của bà Th, bà S là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận, bà Ph trình bày bà Th nhận trả nợ thay nhưng không có chứng cứ gì chứng minh nên không được chấp nhận.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng bà S xác định còn nợ bà Ph và đồng ý trả cho bà Ph thì không liên quan trong vụ án này và các bên không có yêu cầu, khi nào có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th đối với bà Đặng Thị Ph về việc trả tiền hui chết trong dây hui mở ngày 10/8/2019 dương lịch. Buộc bà Ph có trách nhiệm trả cho bà Th số tiền hui là 8.000.000 (Tám triệu đồng).

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về nội dung giải quyết vụ án là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Đặng Thị Ph phải chịu 8.000.000 đồng x 5% = 400.000 đồng. Bà Trần Thị Th không phải chịu án phí và thuộc trường hợp được miễn dự nộp tạm ứng án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 468; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hui, họ, biếu, phưởng.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Th về việc yêu cầu bà Đặng Thị Ph trả tiền hui.

Buộc bà Đặng Thị Ph trả cho bà Trần Thị Th số tiền 8.000.000 (Tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Đặng Thị Ph phải chịu 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng).

Bà Trần Thị Th không phải chịu án phí và thuộc trường hợp được miễn dự nộp tạm ứng án phí theo quy định.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Th, bà Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lua